

Số: **46** /2021/ DS- ST

Ngày: 19 - 4 - 2021

V/v tranh chấp Hợp đồng Tín dụng

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà **TRẦN TÚ ANH**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **NGUYỄN PHƯỚC TƯỜNG**

2. Ông **VÕ VĂN CƯỜNG**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG**- Thư Ký tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:* Không tham gia.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 448/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐST- DS ngày 24 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần S**

Địa chỉ: phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức T** – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Nhựt T1** – Trưởng phòng giao dịch An Hữu(theo văn bản ủy quyền ngày 21/8/2020)

\* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1978

Hộ khẩu: ấp N, xã M, huyện H, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp D, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang

( Ông T1 có mặt, bà H vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Nguyên đơn Ngân hàng TMCP S trình bày:* Ngân hàng thương mại cổ phần S- Chi nhánh Tây Tiền Giang ký hợp đồng tín dụng số LD 1729000011 ký ngày 17/10/2017 với bà Nguyễn Thị H. Theo đó Ngân hàng cho bà H vay 120.000.000đồng, thời hạn vay 60 tháng, ngày đáo hạn là ngày 17/10/2022, lãi suất 9%/năm, hình thức vay tín chấp không có tài sản bảo đảm. Trong quá trình vay vốn bà H đã thanh toán tiền vốn lãi theo hợp đồng cho ngân hàng đến ngày 28/02/2020 với số tiền vốn 56.000.000đồng và tiền lãi là 25.200.000đồng. Ngân hàng nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà không thiện chí trả nợ. Hiện bà còn nợ Ngân hàng tiền vốn 64.000.000đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 21/8/2020 là 5.614.964 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần S yêu cầu bà Nguyễn Thị H trả 64.000.000đồng tiền vốn, tiền lãi tạm tính đến ngày 21/8/2020 là 5.614.964 đồng. Sau ngày 21/8/2020 nếu bà Nguyễn Thị H chậm thanh toán thì phải tiếp tục trả lại phát sinh theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền Ngân hàng thương mại cổ phần S yêu cầu bà Nguyễn Thị H trả cho Ngân hàng số tiền 78.948.463 đồng trong đó tiền vốn 64.000.000đồng, tiền lãi theo hợp đồng là 14.948.463 đồng( lãi tạm tính đến ngày 19/4/2021). Đồng thời bà H phải tiếp tục trả lại phát sinh sau ngày xét xử theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

- *Bị đơn bà Nguyễn Thị H dù được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng nhưng không tham gia tố tụng và không có lời trình bày.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] [1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị H trả tiền vay. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo qui định tại điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Nguyễn Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp N, xã M, huyện H, tỉnh Tiền Giang. Tuy nhiên theo giấy xác nhận số 62/GXN-CAX ngày 10/11/2020 của Công an xã Mỹ Tân, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì bà H hiện đang cư trú tại ấp D, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện C.

[1.3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị H dù được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S là có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ Ngân hàng cung cấp thể hiện trong thời gian là công tác tại trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông N1 bà H đã tự nguyện ký giấy đề nghị vay vốn, hợp đồng tín dụng, ký giấy nhận nợ để vay tín chấp của Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền 120.000.000đồng. Tuy nhiên sau khi vay bà đã không thực hiện việc trả nợ như thỏa thuận. Phía Ngân hàng cũng có thông báo cho bà biết về thu hồi nợ và khởi kiện nhưng bà vẫn không thanh toán tiền vay. Như vậy thực tế giữa các bên có phát sinh giao dịch dân sự, bà H đã vi phạm cam kết trả tiền cho Ngân hàng, nên việc Ngân hàng khởi kiện là có căn cứ. Mặc khác, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay bà H dù được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng nhưng bà không tham gia tố tụng tại Tòa. Đây là bà tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên có thiệt thòi gì thì bà tự gánh chịu. Do đó Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S buộc bà Nguyễn Thị H trả cho Ngân hàng 64.000.000 đồng tiền vốn và đồng tiền lãi 14.948.463 đồng (tính đến ngày 19/4/2021).

[3] Án phí: Bà H phải chịu án phí do yêu cầu nguyên đơn được chấp nhận theo qui định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2005; Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S.

1. Buộc bà Nguyễn Thị H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền vốn là 64.000.000 đồng và 14.948.463 đồng tiền lãi (tính đến ngày 19/4/2021). Tổng cộng là 78.948.463 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bà H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LD1729000011 ngày 17/10/2017 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S với bà H cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Trường hợp trong hợp đồng cho vay đã ký kết các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay tiền thì lãi suất mà khách hàng vay tiền phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của

ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 3.947.423 đồng án phí dân sự sơ thẩm( tính tròn).

Hoàn lại Ngân hàng thương mại cổ phần S 1.740.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004357 ngày 12/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Về thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đối với bà H thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**TRẦN TÚ ANH**



*C, ngày 17 tháng 4 năm 2017*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Về vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2016/ TLST- KDTM ngày 18/3/2016 về việc Tranh chấp” Hợp đồng tín dụng”, giữa:

*\* Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam**

Địa chỉ: số 108 đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàng Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn Thắng**- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Minh Linh**- Trưởng phòng bán lẻ Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam- Chi nhánh tây Tiền Giang( theo văn bản ủy quyền số 703/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 28/5/2014)

*\* Bị đơn:* **Anh Lý Thanh Tùng**, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp Khu phố Cầu Xéo, xã Hậu Thành, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Chị Nguyễn Thị Mỹ Dung**, sinh năm 1970

2. **Anh Lý Thanh Huy**, sinh năm 1991

3. **Anh Lý Thanh Hoàng**, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: ấp Khu phố Cầu Xéo, xã Hậu Thành, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Anh Linh có mặt, ông Tùng, bà Dung, anh Hoàng, anh Huy vắng mặt )

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **TRẦN TÚ ANH**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông
- Ông

Sau khi bàn bạc tH luận, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 như sau:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**TRẦN TÚ ANH**